



# SAFETY JOGGER

## PROFESSIONAL



### Ánh sáng

## REMY OB

### Giày cao su có dây đeo có thể tháo rời

The REMY clogs offer superior comfort and safety. With ESD protection, a removable footbed, and exceptional grip, they're perfect for medical and cleaning professionals.

Những vật liệu cao cấp hơn	hàng động da
lớp lót bên trong	Lưới thép
giường đế chân	Lưới thép
đế ngoài	Philon/cao su
Loại	OB / SR, chống tĩnh điện, Mệt, e, nhân sự
Phạm vi kích thước	EU 39-47 / UK 6.0-12.0 / US 6.5-13.0 JPN 25-31 / KOR 255-310
trọng lượng thép	0.279 kg
tiêu chuẩn hóa	ASTM F2892:2018 EN ISO 20347:2022(Europe)



NAV



WHT



#### X# tĩnh đi#n

ESD cung cấp khả năng xả năng lượng tĩnh điện có kiểm soát có thể làm hỏng các bộ phận điện tử và ngăn ngừa nguy cơ bắt lửa do tích điện. Điện trở âm lượng giữa 100 KiloOhm và 100 MegaOhm.



#### t#m lót Coolmax

Công nghệ Coolmax ban đầu được phát triển cho các vận động viên. Chất liệu vận chuyển độ ẩm và mồ hôi để giữ cho cơ thể khô ráo. Chúng tôi thấy nó cực kỳ phù hợp với những người làm việc chăm chỉ hàng giờ mỗi ngày.



#### gi#ng có thể tháo r#i

Làm mới đế của bạn thường xuyên hoặc sử dụng để chỉnh hình của riêng bạn để thoải mái hơn.



### Solutions for every workplace

INDUSTRIAL PROFESSIONAL TACTICAL TIGER GRIP

ENGINEERED IN EUROPE

www.safetyjogger.com

## Công nghệ mới:

Làm sạch, thuộc về y học

## Môi trường:

môi trường khô, Bề mặt cực mịn

## Các thông số dẫn đầu:

Để kéo dài tuổi thọ cho đôi giày của bạn, chúng tôi khuyên bạn nên làm sạch chúng thường xuyên và bảo vệ chúng bằng các sản phẩm phù hợp. Không làm khô giày trên bộ tản nhiệt hoặc gần nguồn nhiệt.

S# miêu tả	Đơn vị đo lường	Kết quả	EN ISO 20347
<b>Nhóm vật liệu cao cấp</b>	<b>hành động da</b>		
Top: khả năng thấm hơi nước	mg/cm/giờ	1.2	? 0.8
Top: hệ số hơi nước	mg/cm <sup>2</sup>	15.2	? 15
<b>Lớp lót bên trong</b>	<b>Lớp lót thép</b>		
Lớp lót: thấm hơi nước	mg/cm/giờ	28.9	? 2
lót: hệ số hơi nước	mg/cm <sup>2</sup>	231.3	? 20
<b>giày đế chân</b>	<b>Lớp lót thép</b>		
Đệm chân: chống mài mòn (khô/ướt) (chu kỳ)	chu kỳ	25600/12800	25600/12800
<b>đế ngoài</b>	<b>Philon/cao su</b>		
Chống mài mòn đế ngoài (giảm thể tích)	mm	89	? 150
Chống trượt cơ bản - Ceramic + NaLS - Trượt gót về phía trước	ma sát	0.44	? 0.31
Chống trơn trượt cơ bản - Gôm + NaLS - Trượt lùi về phía trước	ma sát	0.37	? 0.36
Chống trơn trượt SR - Gôm + Glycerin - Trượt gót phía trước	ma sát	0.36	? 0.19
Chống trượt SR - Gôm + Glycerin - Trượt ngược về phía trước	ma sát	0.28	? 0.22
Giá trị chống tĩnh điện	megaohm	21.8	0.1 - 1000
Giá trị ESD	megaohm	26	0.1 - 100
Hấp thụ năng lượng của gót chân	J	31	? 20

kích thước thép: 41

Giày của chúng tôi không ngừng phát triển, dữ liệu kỹ thuật trên có thể thay đổi. Tất cả tên sản phẩm và nhãn hiệu Safety Jogger đã được đăng ký và không được sử dụng hoặc sao chép dưới bất kỳ định dạng nào mà không có sự cho phép bằng văn bản của chúng tôi.